

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 53/2024/HS-ST

Ngày 19-3-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Lưu Văn Có

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Như Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2024/TLST-HS ngày 08/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 04/3/2024 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Trường H**; sinh ngày: 21/6/1988 tại Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 9, HB, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, đã chết và bà Lê Thị T, sinh năm: 1960; vợ Đặng Thị Thảo Ng, sinh năm: 1991; có 02 con sinh năm 2015 và 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2023; có mặt tại phiên tòa;

2. **Võ Lê C**; sinh ngày: 01/01/1988 tại Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn VT 1, xã V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th, đã chết và bà Lê Thị L; sinh năm: 1950; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

3. **Trần Văn Ph**; sinh ngày: 14/6/1993 tại Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm CT, thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần V và bà Võ Thị M, sinh năm: 1965; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông **Phạm Th**, sinh năm: 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Nguyễn T**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn HT, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà **Trần Thị Tr**, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định;

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông **Chu Văn Th**, sinh năm: 1957

Địa chỉ: 165/2 DHQ, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Đỗ Thanh S**, sinh năm: 2001

Địa chỉ: Tổ Y, TP, phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Trần Phó Bảo Đ**, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ Z, HT, phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/5/2023, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cầu Bóng – Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Nha Trang và Công an phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang tuần tra, phát hiện, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Hai Tháng Tư và đường Nguyễn Chí Chích, phường Vĩnh Hòa, Võ Lê C đang điều khiển xe máy hiệu Honda, gắn biển kiểm soát 79FB-5063 có biểu hiện khả nghi nên tiến hành kiểm tra giấy tờ tùy thân. Lúc này, Võ Lê C tự nguyện lấy trong người ra giao nộp 01 túi nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (1,2x0,4)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu A) và khai nhận là ma túy “đá” của C vừa mua được của Nguyễn Trường H trước đó tại nhà không số, thuộc tổ 9, HB, phường V, thành phố Nha Trang với giá 300.000 đồng để sử dụng.

Khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, tại khu vực trước nhà số 114 đường Điện Biên Phủ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cầu Bóng – Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với

Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Nha Trang và Công an phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang tiếp tục phát hiện Trần Văn Ph đang điều khiển xe máy hiệu Honda, gắn biển kiểm soát 77H9-9015 có biểu hiện khả nghi nên tiến hành kiểm tra. Lúc này, Ph tự nguyện giao nộp 01 túi nylon màu trắng được hàn kín, kích thước (1,2x0,4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu B) và khai nhận là ma túy “đá” mà Ph vừa mua được của Nguyễn Trường H trước đó tại nhà không số, thuộc tổ 9, HB, phường V, thành phố Nha Trang với giá 300.000 đồng để đem về sử dụng.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, tổ công tác của Đoàn Biên phòng Cầu Bóng – Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Khánh Hòa phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Nha Trang và Công an phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang tiến hành kiểm tra khu vực tổ 9, HB, phường V, thành phố Nha Trang, phát hiện Nguyễn Trường H có đặc điểm nhận dạng giống với mô tả của Ph và C nên tiến hành đưa về trụ sở Công an phường Vĩnh Hòa làm việc. Tại đây, H tự nguyện lấy trong người ra giao nộp 34 túi nylon màu trắng, được hàn kín hai đầu, có nhiều kích thước khác nhau, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong, ký hiệu C) và khai nhận đây là ma túy “đá” của H cất giữ để bán cho người khác kiếm lời, đồng thời khai nhận trước đó đã bán ma túy “đá” cho C và Ph. Nguồn gốc số ma túy trên là của H mua của “Thiên Chuột” (chưa rõ lai lịch) trước đó khoảng 3 – 4 ngày với giá 5.000.000 đồng, “Thiên Chuột” đã phân nhỏ ma túy “đá” ra thành bịch nylon nhỏ để H bán lại cho người khác với giá từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Trước khi bị phát hiện, H đã nhiều lần bán ma túy cho Võ Lê C.

Tại kết luận giám định số 247/2023/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói nylon của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1420 gam loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng trong gói nylon của mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1576 gam loại Methamphetamine; tinh thể màu trắng trong các gói nylon của mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,9135 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A, B đã sử dụng hết trong quá trình giám định; tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C còn lại sau giám định có khối lượng 4,5635g; một điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0355.119.838; 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*); một xe máy hiệu Honda, biển kiểm soát 79FB-5063; một xe máy hiệu WAYTEC, biển kiểm soát 77H9-9015 (đã trả cho chủ sở hữu).

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSNT ngày 03/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Trường H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 BLHS, bị cáo

Võ Lê C, Trần Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trường H, xử phạt bị cáo H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Lê C, Trần Văn Ph, xử phạt mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại hiệu Iphone, vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0355.119.838, 600.000đ; Giao cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ đối với 01 xe máy hiệu Honda, biển kiểm soát 79FB-5063; 01 xe máy hiệu WAYTEC, biển kiểm soát 77H9-9015 đã trả cho chủ sở hữu nên không xem xét. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HS-ST;

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Trường H, Võ Lê C, Trần Văn Ph đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – ông Phạm Th; Nguyễn T, bà Trần Thị Tr; người chứng kiến: Chu Văn Th, Đỗ Thanh S, Trần Phó Bảo Đ mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của các đương sự trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trường H, Võ Lê C, Trần Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 23/CT-VKSNT ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, truy tố bị cáo Nguyễn Trường H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Võ Lê C, Trần Văn Ph về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Trường H, Võ Lê C, Trần Văn Ph là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy.

Bị cáo Hải hiệu rõ tác hại của ma túy, là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng vẫn bán cho người khác để thu lợi bất chính, là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm và các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Các bị cáo Võ Lê C, Trần Văn Ph hiểu rõ tác hại của ma túy, là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Do vậy, cần thiết phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4]. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C còn lại sau giám định có khối lượng 4,5635g;

- Bị cáo H sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu xanh, số thuê bao 0355.119.838 để liên lạc mua bán ma túy và đã bán ma túy cho bị cáo Ph và C được 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) nên cần tịch thu sung công quỹ;

- Giao cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ đối với xe máy hiệu Honda, biển kiểm soát 79FB-5063;

- Xe máy hiệu WAYTEC, biển kiểm soát 77H9-9015 đã trả cho chủ sở hữu – bà Trần Thị Trọng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trường H, Võ Lê C, Trần Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Đối với đối tượng “Thiên Chuột” đã bán ma túy cho Nguyễn Trường H, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **xử phạt bị cáo Nguyễn Trường H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua**

bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (30/5/2023).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **xử phạt bị cáo Võ Lê C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, **xử phạt bị cáo Trần Văn Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2023-08/6/2023).

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C còn lại sau giám định có khối lượng 4,5635g được dán kín trong phong bì, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa;

+ Tịch thu sung công quỹ một điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu xanh, sử dụng số thuê bao 0355.119.838;

+ Giao cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ đối với 01 xe máy hiệu Honda, biển kiểm soát 79FB-5063;

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

+ Tịch thu sung công quỹ 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền mặt số 23298933 ngày 25/12/2023 của Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa – Phòng giao dịch Lộc Thọ;

- 01 xe máy hiệu WAYTEC, biển kiểm soát 77H9-9015 đã trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Trường H, Võ Lê C, Trần Văn Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ;

Nguyễn Lê Viên